

**TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - TỔNG HỢP AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA

**NGÀNH KỸ THUẬT MÁY LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ; LỚP: TML21B2; NIÊN KHÓA: 2021 - 2023**

| TT                                                      | Mã môn học | Tên môn học                | Số TC     | Thời gian học tập (giờ) |            |            |           | Học kỳ                          | Địa điểm thực hiện                                      | Giáo viên giảng dạy | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------|------------|----------------------------|-----------|-------------------------|------------|------------|-----------|---------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------|---------|
|                                                         |            |                            |           | TS                      | LT         | TH/BT      | Thi/KT    |                                 |                                                         |                     |         |
| <b>HỌC KỲ 1</b>                                         |            |                            |           |                         |            |            |           |                                 |                                                         |                     |         |
| 1                                                       | MH01074    | Giáo dục thể chất          | 1         | 30                      | 4          | 24         | 2         | HK1<br>(Tháng 9/2021 - 01/2022) | Trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang (Cơ sở 1) | Phạm Phúc Lâm       |         |
| 2                                                       | MH02073    | Giáo dục QP - An ninh      | 2         | 45                      | 21         | 21         | 3         |                                 |                                                         | Phan Minh Nhựt      |         |
| 3                                                       | MH04289    | Tiếng Anh                  | 4         | 90                      | 30         | 56         | 4         |                                 |                                                         | Trịnh Bửu Uyên      |         |
| 4                                                       | MH01002    | An toàn lao động điện lạnh | 1         | 30                      | 15         | 13         | 2         |                                 |                                                         | Lý Hoàng Giang      |         |
| 5                                                       | MH02149    | Lý thuyết mạch điện        | 2         | 60                      | 15         | 43         | 2         |                                 |                                                         | Huỳnh Nhật Duy      |         |
| 6                                                       | MH03294    | Toán (Nghề)                | 3         | 60                      | 37         | 20         | 3         |                                 |                                                         | Nguyễn Tấn Trức     |         |
| 7                                                       | MH02302    | Lý (Nghề)                  | 2         | 30                      | 20         | 8          | 2         |                                 |                                                         | Nguyễn Thái Lộc     |         |
| 8                                                       | MH02114    | Kỹ thuật điện tử           | 2         | 60                      | 15         | 41         | 4         |                                 |                                                         | Huỳnh Nhật Duy      |         |
| <b>Tổng cộng:</b>                                       |            |                            | <b>17</b> | <b>405</b>              | <b>157</b> | <b>226</b> | <b>22</b> |                                 |                                                         |                     |         |
| <b>HỌC KỲ 2</b>                                         |            |                            |           |                         |            |            |           |                                 |                                                         |                     |         |
| 9                                                       | MH02291    | Tin học                    | 2         | 45                      | 15         | 29         | 1         | HK2<br>(Tháng 02/2022 - 6/2022) | Trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang (Cơ sở 1) | Lương Đức Nam       |         |
| 10                                                      | MH02072    | Giáo dục Chính trị         | 2         | 30                      | 15         | 13         | 2         |                                 |                                                         | Nguyễn Văn Sầm      |         |
| 11                                                      | MH01188    | Pháp luật                  | 1         | 15                      | 9          | 5          | 1         |                                 |                                                         | Nguyễn Văn Sầm      |         |
| 12                                                      | MĐ06127    | Lạnh cơ bản                | 6         | 180                     | 45         | 123        | 12        |                                 |                                                         | Võ Thành Lâm        |         |
| 13                                                      | MĐ04296    | Trang bị điện              | 4         | 135                     | 15         | 110        | 10        |                                 |                                                         | Trần Tấn Tài        |         |
| 14                                                      | MH03056    | Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh  | 3         | 60                      | 45         | 12         | 3         |                                 |                                                         | Trần Thanh Phong    |         |
| <b>Tổng cộng:</b>                                       |            |                            | <b>18</b> | <b>465</b>              | <b>144</b> | <b>292</b> | <b>29</b> |                                 |                                                         |                     |         |
| <b>Nghỉ tết nguyên đán từ 24/01/2022 đến 06/02/2022</b> |            |                            |           |                         |            |            |           |                                 |                                                         |                     |         |
| <b>Nghỉ hè tháng 7, 8/2022</b>                          |            |                            |           |                         |            |            |           |                                 |                                                         |                     |         |

| HỌC KỲ 3                                         |         |                                          |    |     |    |     |    |                                       |                                                                  |                  |  |
|--------------------------------------------------|---------|------------------------------------------|----|-----|----|-----|----|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------|--|
| 15                                               | MĐ01112 | Kỹ năng mềm                              | 1  | 30  | 15 | 13  | 2  | HK3<br>(Tháng<br>9/2022 -<br>01/2023) | Trường Trung cấp<br>Kỹ thuật - Tổng<br>hợp An Giang (Cơ<br>sở 1) | Trần Thế Vỹ      |  |
| 16                                               | MĐ06083 | Hệ thống máy lạnh dân dụng               | 6  | 180 | 35 | 133 | 12 |                                       |                                                                  | Trần Thanh Phong |  |
| 17                                               | MĐ07080 | Hệ thống điều hòa không khí<br>cục bộ    | 7  | 210 | 45 | 151 | 14 |                                       |                                                                  | Trần Tấn Lộc     |  |
| Tổng cộng:                                       |         |                                          | 14 | 420 | 95 | 297 | 28 |                                       |                                                                  |                  |  |
| HỌC KỲ 4                                         |         |                                          |    |     |    |     |    |                                       |                                                                  |                  |  |
| 18                                               | MĐ02203 | Qua ban nguội                            | 2  | 60  | 15 | 41  | 4  | HK4<br>(Tháng<br>02/2023 -<br>6/2023) | Trường Trung cấp<br>Kỹ thuật - Tổng<br>hợp An Giang (Cơ<br>sở 1) | Nguyễn Bá Tòng   |  |
| 19                                               | MĐ04082 | Hệ thống máy lạnh công<br>nghiệp         | 4  | 135 | 25 | 98  | 12 |                                       |                                                                  | Văng Minh Khoa   |  |
| 20                                               | MĐ02081 | Hệ thống điều hòa không khí<br>trung tâm | 2  | 70  | 15 | 49  | 6  |                                       |                                                                  | Trần Tấn Lộc     |  |
| 21                                               | MĐ04280 | Thực tập tốt nghiệp                      | 4  | 160 | 8  | 152 |    |                                       |                                                                  | Trần Tấn Lộc     |  |
| Tổng cộng:                                       |         |                                          | 12 | 425 | 63 | 340 | 22 |                                       |                                                                  |                  |  |
| Nghỉ tết nguyên đán từ 20/01/2023 đến 02/02/2023 |         |                                          |    |     |    |     |    |                                       |                                                                  |                  |  |
| Nghỉ hè tháng 7/2023                             |         |                                          |    |     |    |     |    |                                       |                                                                  |                  |  |
| THI TỐT NGHIỆP                                   |         |                                          |    |     |    |     |    |                                       |                                                                  |                  |  |
| 22                                               | MH00049 | Chính trị tốt nghiệp                     | 0  | 0   | 0  | 0   | 0  | Tháng<br>8/2023                       | Trường Trung cấp<br>Kỹ thuật - Tổng<br>hợp An Giang (Cơ<br>sở 1) | Giáo viên bộ môn |  |
| 23                                               | MH00159 | Lý thuyết TH nghề nghiệp                 | 0  | 0   | 0  | 0   | 0  |                                       |                                                                  | Giáo viên bộ môn |  |
| 24                                               | MH00251 | Thực hành nghề nghiệp                    | 0  | 0   | 0  | 0   | 0  |                                       |                                                                  | Giáo viên bộ môn |  |



Châu Đốc, ngày 30 tháng 9 năm 2021

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRẦN THANH DŨNG